

## **KẾ HOẠCH**

### **Kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2017**

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang ban hành Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2017, như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật của văn bản quy phạm pháp luật, văn bản có chứa quy phạm pháp luật do cơ quan, cá nhân ban hành; kịp thời có biện pháp xử lý để bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật; qua đó xác định trách nhiệm của cơ quan, cá nhân trong công tác soạn thảo, ban hành văn bản trái pháp luật.

Rà soát văn bản để phục vụ cho hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; tra cứu trong áp dụng và thực hiện pháp luật; cập nhật thông tin của văn bản vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật.

##### **2. Yêu cầu**

Công tác kiểm tra văn bản được tiến hành thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp ban hành phải được kiểm tra, xử lý bằng các hình thức và biện pháp phù hợp theo quy định của pháp luật; việc kiểm tra, xử lý văn bản phải tiến hành một cách khách quan, toàn diện, tuân thủ đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục kiểm tra và xử lý văn bản quy phạm pháp luật.

Việc rà soát văn bản phải được tiến hành thường xuyên, ngay khi có căn cứ rà soát; không bỏ sót văn bản thuộc trách nhiệm rà soát; kịp thời xử lý kết quả rà soát; tuân thủ trình tự rà soát.

#### **II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC**

##### **1. Quản lý nhà nước về công tác kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật**

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch kiểm tra văn bản ở địa phương; tổng kết về công tác kiểm tra văn bản và thực hiện chế độ báo cáo theo quy định;

b) Các điều kiện bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý văn bản bao gồm: Bố trí công chức có năng lực, trình độ thực hiện nhiệm vụ kiểm tra văn bản; các điều kiện về cơ sở vật chất, phương tiện làm việc và kinh phí hoạt động phục vụ cho công tác kiểm tra văn bản của địa phương; xây dựng và quản lý hệ cơ sở dữ liệu phục vụ cho việc kiểm tra văn bản.

## **2. Phương thức kiểm tra, rà soát và thời gian thực hiện báo cáo**

### *a) Tổ chức tự kiểm tra văn bản*

Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh tự kiểm tra các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành do cơ quan mình tham mưu soạn thảo hoặc văn bản do cơ quan khác soạn thảo có nội dung liên quan đến ngành, lĩnh vực do cơ quan mình quản lý.

Sau khi văn bản quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh được ban hành, Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh kịp thời gửi đến Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành liên quan để tổ chức tự kiểm tra theo quy định.

Phòng Tư pháp giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện tự kiểm tra các Quyết định quy phạm pháp luật sau khi ban hành.

Công chức tư pháp – hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện việc tự kiểm tra văn bản.

### *b) Kiểm tra theo thẩm quyền*

\* Kiểm tra văn bản do cơ quan ban hành văn bản gửi đến

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp huyện sau khi ký ban hành phải được gửi đến Sở Tư pháp để thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền đúng theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp xã sau khi ký ban hành phải được gửi đến Phòng Tư pháp cấp huyện để thực hiện kiểm tra văn bản theo thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

\* Kiểm tra theo yêu cầu, kiến nghị

Khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp cấp huyện thực hiện kiểm tra đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

\* Kiểm tra văn bản theo địa bàn

Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, ảnh hưởng lớn đến kinh tế - xã hội, Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng phòng Tư pháp quyết định thành lập Đoàn kiểm tra văn bản theo địa bàn tại cơ quan ban hành văn bản.

\* Kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực

Khi nhận được yêu cầu kiểm tra văn bản từ Trung ương hoặc thực hiện Kế hoạch kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện phê duyệt, Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng phòng Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành để thực hiện kiểm tra văn bản theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực theo quy định tại Khoản 2 Điều 116 của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

*c) Rà soát văn bản quy phạm pháp luật*

Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật thực hiện đúng theo quy định tại Chương IX, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

*d) Thời gian thực hiện báo cáo*

Ngoài các báo cáo thống kê theo Thông tư số 04/2016/TT-BTP ngày 03/3/2016 của Bộ Tư pháp; chậm nhất ngày 15 tháng 02 năm 2018, báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố phải được gửi đến Sở Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh. Số liệu báo cáo thực tế được lấy từ ngày 01 tháng 01 năm 2017 đến ngày 31 tháng 12 năm 2017.

Nội dung báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật, báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật được thực hiện theo Khoản 3 Điều 135 và Khoản 3 Điều 170, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Trách nhiệm Sở Tư pháp**

Giám đốc Sở Tư pháp là đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tự kiểm tra các quyết định quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; kịp thời tổng hợp, lập hồ sơ kiểm tra văn bản khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản với Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét và xử lý theo quy định.

Thực hiện kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện gửi đến. Thông báo cho cơ quan có văn bản được kiểm tra về thành phần, thời gian, địa điểm, nội dung làm việc đối với trường hợp thành lập Đoàn kiểm tra hoặc Đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra văn bản theo địa bàn hoặc theo chuyên đề, ngành, lĩnh vực; kịp thời báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh những nghị quyết, quyết định quy phạm pháp luật do cấp dưới ban hành có dấu hiệu trái pháp luật (nếu có); theo dõi, đôn đốc, tổng hợp kết quả kiểm tra báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Tổng hợp báo cáo về công tác kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật và báo cáo về công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 của tỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh ký gửi về Bộ Tư pháp theo quy định.

#### **2. Trách nhiệm của các sở, ngành**

Khi phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp lập hồ sơ kiểm tra văn bản và báo cáo ngay kết quả kiểm tra văn bản đến Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét và xử lý theo quy định.

### **3. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tiễn của địa phương để xây dựng Kế hoạch kiểm tra văn bản, trong đó chú trọng việc tổ chức tự kiểm tra văn bản do cấp huyện ban hành và kiểm tra theo thẩm quyền đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân, Quyết định Ủy ban nhân dân cấp xã.

### **4. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí thực hiện được sử dụng từ nguồn kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, tổ chức do ngân sách nhà nước cấp, bảo đảm và chi theo quy định hiện hành.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra, xử lý và rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Giao Giám đốc Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp, báo cáo kết quả và những khó khăn, vướng mắc để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét giải quyết. *Handwritten mark*

#### **Nơi nhận:**

- Cục Kiểm tra văn bản QPPL (Bộ Tư pháp);
- Cục Công tác phía Nam thuộc Bộ Tư pháp;
- TT. HĐND tỉnh; Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND cấp huyện;
- LĐVP, P. NCPC;
- Lưu: VT, nttrng "HT".



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mal Anh Nhị**